

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 7 năm 2025

BẢN THUYẾT MINH

**Nội dung Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi tổ chức lễ tang
và phúng viếng so với quy định pháp luật hiện hành**

(Kèm theo Công văn số /SVHTTDL-TCPC ngày /7/2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi tổ chức lễ tang và phúng viếng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Đắk Lắk đang công tác hoặc nghỉ hưu và một số đối tượng có liên quan khác khi từ trần. 2. Các nội dung khác liên quan đến tổ chức lễ tang và phúng viếng không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.	Phạm vi điều chỉnh được quy định rõ ràng, chặt chẽ, tránh gây hiểu nhầm hoặc áp dụng sai đối tượng. Hơn nữa, phân định rõ giữa quy định của địa phương và pháp luật trung ương, giúp việc triển khai thực tế thống nhất và linh hoạt, phù hợp với chức năng, thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính độc lập, chủ động của địa phương trong quản lý cán bộ và ngân sách.
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác hoặc nghỉ hưu và một số đối tượng có liên quan khác khi từ trần. 2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức lễ tang, phúng viếng đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Lắk.	Việc xác định rõ người được hưởng và người có trách nhiệm tổ chức giúp đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ. Đồng thời, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức thực hiện, đảm bảo tính khả thi, tránh tình trạng lúng túng hoặc chồng chéo khi triển khai thực tế, góp phần thể hiện sự chu đáo, nhân văn và

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	trách nhiệm của tỉnh đối với cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng có công khi qua đời.
Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chính sách 1. Các chính sách tại Nghị quyết này nhằm hỗ trợ để gia đình (hoặc thân nhân người từ trần) tổ chức lễ tang ngoài chế độ về mai táng phí theo quy định hiện hành. 2. Chỉ chi phí tổ chức lễ tang đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này khi từ trần được tổ chức lễ tang trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Không chi phí tổ chức lễ tang và phúng viếng đối với người bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc, người vi phạm pháp luật bị xử lý hình sự; đảng viên bị xóa tên theo quy định hoặc bị khai trừ ra khỏi Đảng. 3. Trường hợp một lễ tang đồng thời đủ điều kiện được nhận chi phí tổ chức lễ tang, phúng viếng ở nhiều mức khác nhau hoặc được quy định ở nhiều văn bản khác nhau thì chỉ được nhận mức chi cao nhất.	Việc quy định rõ các nguyên tắc thực hiện chính sách trong nghị quyết không chỉ giúp đảm bảo việc thực hiện đúng quy định và minh bạch, mà còn thể hiện tinh thần nhân văn, tôn trọng và kỷ cương trong quản lý cán bộ, góp phần nâng cao niềm tin của nhân dân đối với chính sách của Đảng và Nhà nước.
Điều 4. Lễ tang cấp cao 1. Chức danh được tổ chức Lễ tang cấp cao theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức. 2. Ban Tổ chức Lễ tang: do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập từ 10 đến 15 thành viên, gồm đại diện: Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; đại diện cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và đại diện gia đình của người từ trần. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang	Quy định về tổ chức Lễ tang cấp cao là sự cụ thể hóa chính sách đãi ngộ của Đảng và Nhà nước đối với những người có công lao đóng góp cho sự nghiệp cách mạng. Việc tổ chức trang trọng, đúng quy định không chỉ thể hiện lòng biết ơn mà còn là tấm gương để thế hệ sau noi theo.

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
là đại diện Thường trực Tỉnh ủy hoặc lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh. 3. Đơn vị tham mưu tổ chức Lễ tang: a) Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Lễ tang cấp cao đối với người từ trần đang công tác hoặc đã nghỉ hưu ở các cơ quan thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; b) Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Lễ tang cấp cao đối với người từ trần đang công tác hoặc đã nghỉ hưu ở các cơ quan thuộc khối chính quyền; c) Ủy nhiệm cho các Đảng ủy cấp xã tổ chức Lễ tang cấp cao đối với cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (lão thành cách mạng) khi từ trần. 4. Tổ chức đoàn viếng của tỉnh a) Thành phần tham gia đoàn viếng của tỉnh gồm đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan. b) Đơn vị tham mưu tổ chức đoàn viếng của tỉnh: Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu tổ chức đoàn viếng của tỉnh đối với người từ trần đang công tác hoặc đã nghỉ hưu ở cơ quan thuộc khối Đảng, tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ lão thành cách mạng; Sở Nội vụ tham mưu tổ chức đoàn viếng của tỉnh đối với người từ trần đang công tác hoặc đã nghỉ hưu ở cơ quan thuộc khối chính quyền. 6. Mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 74/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định các khoản chi phí và	

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
thực hiện việc cấp, quyết toán ngân sách nhà nước phục vụ Lễ Quốc tang, Lễ tang cấp Nhà nước, Lễ tang cấp cao.	
Điều 5. Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức do tỉnh tổ chức 1. Chức danh được tổ chức Lễ tang: a) Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn và Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần. b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (cán bộ tiền khởi nghĩa) khi từ trần. c) Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần; d) Lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Lãnh đạo chuyên trách các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy viên Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy; Lãnh đạo các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và các chức danh tương đương đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần. đ) Lãnh đạo cấp huyện (gồm: Bí thư, Phó Bí thư; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Ủy viên Ban Thường vụ; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam) đã nghỉ hưu khi từ trần. e) Lãnh đạo cấp xã (gồm: Bí thư, Phó Bí thư; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân) đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần. 2. Ban Tổ chức Lễ tang: a) Đối với các chức danh quy định tại điểm a khoản 1 Điều này do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập từ 07 đến 10 thành viên, gồm: đại diện Ban	Quy định rõ ràng về đối tượng, thẩm quyền, quy trình, mức chi và nguồn kinh phí. Phù hợp với phân cấp quản lý hành chính và tổ chức bộ máy nhà nước, đảm bảo nghi thức tang lễ trang trọng, tiết kiệm, đúng quy định, phù hợp với chức danh, vị trí của người từ trần gắn với truyền thống "Uống nước nhớ nguồn", phù hợp với văn hóa chính trị và đạo lý dân tộc. Đồng thời, phân định rõ trách nhiệm tổ chức, mức chi và nguồn kinh phí, giúp công tác tổ chức lễ tang thực hiện nhất quán, kịp thời, tránh sai sót.

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; đại diện cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan và đại diện gia đình của người từ trần. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy. b) Đối với các chức danh quy định tại điểm b, khoản 1 Điều này và Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đang công tác Ban Tổ chức lễ tang do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập từ 07 đến 10 thành viên, gồm: đại diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân, lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và đại diện gia đình. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là đại diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh. c) Đối với các chức danh quy định tại điểm d, khoản 1 Điều này đang công tác, Ủy nhiệm cho cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác quyết định thành lập Ban Tổ chức lễ tang gồm: Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác, đại diện cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và đại diện gia đình. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác. d) Đối với các chức danh quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều này đã nghỉ hưu và các chức danh quy định tại điểm đ, điểm e khoản 1 Điều này, Ủy nhiệm cho Đảng ủy cấp xã quyết định thành lập Ban Tổ chức lễ tang gồm: Đại diện Thường trực Đảng ủy xã, Thường trực HĐND xã, Lãnh đạo UBND xã, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và đại diện gia đình. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là đại diện Thường trực Đảng ủy xã, Thường trực HĐND xã, lãnh đạo UBND xã.	

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
3. Đơn vị tham mưu tổ chức Lễ tang: a) Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, tham mưu công tác tổ chức Lễ tang đối với người tù trần giữ chức danh tại điểm a khoản 1 Điều này ở các cơ quan thuộc khối Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh. b) Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu công tác tổ chức Lễ tang đối với người tù trần giữ chức danh tại điểm a, khoản 1, Điều này ở các cơ quan thuộc khối chính quyền và điểm b khoản 1 Điều này. c) Ủy nhiệm cho cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác chủ trì, thực hiện công tác tổ chức Lễ tang đối với người tù trần giữ chức danh tại điểm d, khoản 1 Điều này đang công tác. d) Ủy nhiệm cho các Đảng ủy cấp xã tổ chức Lễ tang đối với người tù trần giữ các chức danh tại điểm b, điểm đ, điểm e khoản 1 Điều này; các chức danh tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều này đã nghỉ hưu. 4. Tổ chức đoàn viếng của tỉnh, gồm đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan hoặc Ủy nhiệm Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với người tù trần đang công tác hoặc đã nghỉ hưu ở cơ quan thuộc khối Đảng, tổ chức chính trị - xã hội); Ủy nhiệm Sở Nội vụ (đối với người tù trần đang công tác hoặc đã nghỉ hưu ở cơ quan thuộc khối chính quyền, cán bộ tiền khởi nghĩa) tổ chức đoàn đến viếng. 5. Các nội dung khác về tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 48 và từ Điều 50 đến Điều 55 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức. 6. Mức chi tổ chức lễ tang	

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
a) Đối với người từ trần thuộc điểm a, điểm b khoản 1 Điều này mức chi là 20.000.000 đồng/lễ tang. b) Đối với người từ trần thuộc điểm c khoản 1 Điều này mức chi là 15.000.000 đồng/lễ tang. c) Đối với người từ trần thuộc điểm d, điểm đ, điểm e khoản 1 Điều này mức chi là 10.000.000 đồng/lễ tang. 7. Nguồn kinh phí a) Ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán kinh phí hằng năm của Ban Tổ chức Tỉnh ủy đối với người từ trần thuộc chức danh quy định tại điểm a, điểm c, điểm d khoản 1 Điều này thuộc các cơ quan khối Đảng, tổ chức chính trị xã hội. b) Ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán kinh phí hằng năm của Sở Nội vụ đối với người từ trần thuộc chức danh quy định tại điểm a, điểm c, điểm d khoản 1 Điều này thuộc các cơ quan khối chính quyền. c) Ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán kinh phí hằng năm của UBND xã, phường đối với người từ trần thuộc chức danh quy định tại điểm b, điểm đ, điểm e khoản 1 Điều này.	
Điều 6. Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức do cấp xã tổ chức 1. Chức danh được tổ chức Lễ tang: a) Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã đang công tác (không thuộc các đối tượng tại điểm e, khoản 1, Điều 5) khi từ trần. b) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Nghệ sĩ nhân dân, Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ nhân nhân dân, người được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật	Phân định rõ trách nhiệm tổ chức, mức chi và nguồn kinh phí cho từng đối tượng, tránh chồng chéo hoặc thiếu sót trong thực hiện, thể hiện trách nhiệm nhằm giúp cấp xã chủ động trong việc tổ chức tang lễ phù hợp với từng đối tượng, tránh bỏ sót, đảm bảo tính trang nghiêm, nhân văn, gắn với truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, khả năng chi ngân sách cấp xã.

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
và Khoa học – Công nghệ, đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng trở lên khi từ trần. c) Cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ hưu (không thuộc các đối tượng tại Điều 4, Điều 5) khi từ trần. 2. Ban Tổ chức Lễ tang: Ban Tổ chức Lễ tang do Ban Thường vụ Đảng ủy xã quyết định thành lập gồm: Đại diện Thường trực Đảng ủy xã, Thường trực HĐND xã, Lãnh đạo UBND xã, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và đại diện gia đình. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là đại diện Thường trực Đảng ủy xã, Thường trực HĐND xã, lãnh đạo UBND xã. Ủy nhiệm cho cấp ủy, chính quyền thôn, buôn, tổ dân phố quyết định thành lập Ban Tổ chức lễ tang đối với người từ trần thuộc điểm c, khoản 1 Điều này. 3. Đơn vị tham mưu tổ chức lễ tang: a) Văn phòng HĐND và UBND cấp xã tham mưu tổ chức Lễ tang đối với người từ trần thuộc các chức danh quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này. b) Ủy nhiệm cho cấp ủy, chính quyền thôn, buôn, tổ dân phố tham mưu tổ chức Lễ tang đối với người từ trần thuộc các chức danh quy định tại điểm c, khoản 1 Điều này. 4. Tổ chức đoàn viếng của cấp xã gồm đại diện Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo Hội đồng nhân dân cấp xã, lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, cơ quan, đơn vị có liên quan. Ủy nhiệm cho cấp ủy, chính quyền thôn, buôn, tổ dân phố tổ chức đoàn viếng đối với các trường hợp người từ trần thuộc điểm c, khoản 1 Điều này.	

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
5. Các nội dung khác về tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 48 và từ Điều 50 đến Điều 55 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức. 6. Mức chi tổ chức lễ tang a) Đối với người từ trần thuộc điểm a, điểm b, khoản 1 Điều này mức chi là 5.000.000 đồng/lễ tang. b) Đối với người từ trần thuộc điểm c, khoản 1 Điều này sử dụng kinh phí chế độ mai táng phí theo Luật Bảo hiểm xã hội. 7. Nguồn kinh phí Ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán hằng năm của UBND cấp xã.	
Điều 7. Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức do cơ quan, đơn vị tổ chức 1. Chức danh được tổ chức Lễ tang: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh (không thuộc các đối tượng quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6) khi từ trần. 2. Tổ chức Lễ tang và đoàn viếng của cơ quan, đơn vị a) Cơ quan, đơn vị nơi người từ trần công tác chủ trì tổ chức lễ tang và quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ tang gồm đại diện cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo tổ chức đoàn thể, các đơn vị liên quan, chính quyền địa phương và đại diện gia đình. Trưởng ban Tổ chức lễ tang là đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị. b) Cơ quan, đơn vị nơi người từ trần công tác tổ chức đoàn viếng của cơ quan, đơn vị gồm đại diện cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo tổ chức đoàn thể, các đơn vị, tổ chức cá nhân liên quan.	Bảo đảm nghi lễ tiễn đưa chu đáo, trang nghiêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác nhưng không thuộc diện được tổ chức tang lễ cấp cao hơn theo quy định tại Điều 4, 5, 6 của Nghị quyết. Hướng dẫn cụ thể thẩm quyền, quy trình tổ chức và nguồn kinh phí phục vụ lễ tang, tránh lúng túng trong triển khai thực tế, góp phần quản lý tài chính công minh bạch, tránh lãng phí nhưng vẫn đảm bảo nghi lễ cần thiết.

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
3. Các nội dung khác về tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 48 và từ Điều 50 đến Điều 55 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức. 4. Mức chi tổ chức lễ tang là 4.000.000 đồng/lễ tang. 5. Nguồn kinh phí. Ngân sách nhà nước đảm bảo trích từ nguồn kinh phí chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị.	
Điều 8. Tổ chức đoàn viếng của tỉnh đối với các trường hợp khác 1. Chức danh được tổ chức đoàn viếng của tỉnh, gồm: a) Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lãnh đạo các Bộ, Ban, ngành Trung ương đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần. b) Lãnh đạo các tỉnh, thành phố hoặc các đồng chí nguyên giữ các chức vụ Lãnh đạo tại tỉnh (Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy) đã công tác tại tỉnh được điều động, luân chuyển về Trung ương hoặc sang các tỉnh, thành phố khác giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần. c) Các đối tượng khác khi có yêu cầu tổ chức đoàn viếng của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh. 2. Đơn vị tham mưu: do Lãnh đạo tỉnh chỉ đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy hoặc Sở Nội vụ thực hiện.	Quy định giúp đảm bảo nghi thức phúng viếng đúng mực, phù hợp với vai trò chính trị - xã hội của người từ trần. Tạo cơ sở pháp lý rõ ràng cho việc cử Đoàn viếng cấp tỉnh, tránh tùy tiện hoặc thiếu sót trong tổ chức tang lễ. Tăng tính linh hoạt trong xử lý các tình huống đặc biệt, nhưng vẫn giữ vững nguyên tắc, trật tự hành chính và kỷ luật tài chính.
Điều 9. Mức chi phúng viếng và các chi phí khác	Quy định mức chi cụ thể, rõ ràng, phân biệt theo cấp tổ chức và đối tượng, giúp các cơ

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
1. Đoàn viếng của tỉnh a) Viếng lễ tang cấp cao trở lên: 10.000.000 đồng/lễ tang. b) Viếng lễ tang do cấp tỉnh tổ chức thuộc các đối tượng quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 5 là 6.000.000 đồng/lễ tang. c) Viếng lễ tang do cấp tỉnh tổ chức thuộc các đối tượng quy định tại điểm d, điểm đ, điểm e khoản 1 Điều 5 là 4.000.000 đồng/lễ tang. d) Viếng lễ tang khác: 2.000.000 đồng/lễ tang. 2. Đoàn viếng của cấp xã a) Viếng lễ tang do cấp tỉnh tổ chức: 3.000.000 đồng/lễ tang b) Viếng lễ tang do cấp xã tổ chức: 2.000.000 đồng/lễ tang. 3. Đoàn viếng của cơ quan, đơn vị a) Viếng lễ tang do cơ quan, đơn vị tổ chức: 2.000.000 đồng/lễ tang. b) Viếng lễ tang khác do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định, mức chi tối đa không quá 2.000.000 đồng/lễ tang và được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị. 4. Các khoản chi phí mua vòng hoa, phẩm vật, hương đèn phục vụ các đoàn viếng tang thanh toán theo thực tế. 5. Nguồn kinh phí a) Đoàn viếng của tỉnh: Kinh phí phúng viếng và các chi phí khác do ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán hằng năm của Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với Đoàn viếng do Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu) hoặc Sở Nội vụ (đối với đoàn viếng do Sở Nội vụ tham mưu).	quan dễ dàng triển khai, kiểm soát chi tiêu. Đảm bảo chi phí phù hợp với tính chất của từng loại tang lễ, thể hiện sự trang trọng, tôn nghiêm, đồng thời tránh lãng phí ngân sách.

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
b) Đoàn viếng của cấp xã: Kinh phí phúng viếng và các chi phí khác do ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán hằng năm của UBND cấp xã. c) Đoàn viếng của cơ quan, đơn vị: Kinh phí phúng viếng và các chi phí khác do ngân sách nhà nước đảm bảo trích từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị.	
Điều 10. Chế độ đối với người tham gia Ban Tổ chức Lễ tang và Đoàn viếng Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia thành viên Ban Tổ chức Lễ tang, tổ phục vụ, tham gia đoàn viếng lễ tang được thanh toán chế độ công tác phí, phương tiện đi lại và tiền lương làm thêm ngoài giờ, làm thêm vào ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định hiện hành.	Nhằm bù đắp các chi phí đi lại, lưu trú và sinh hoạt trong thời gian thực hiện nhiệm vụ. Trong trường hợp tham gia lễ tang vào ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ hàng tuần, ngày lễ, Tết thì cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được thanh toán tiền làm thêm giờ theo chế độ quy định của pháp luật về lao động và chế độ tiền lương hiện hành. Quy định này vừa thể hiện sự quan tâm, ghi nhận công sức của người lao động trong việc thực hiện nhiệm vụ đột xuất, vừa bảo đảm quyền lợi về tài chính, thu nhập cho người tham gia. Đồng thời, việc chi trả đúng, đủ các chế độ cũng góp phần tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức lễ tang diễn ra trang nghiêm, chu đáo, đúng nguyên tắc, đảm bảo yêu cầu chính trị và xã hội.
Điều 11. Tổ chức thực hiện 1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.	Đảm bảo cho công tác tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết.

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 12. Điều khoản thi hành 1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày..... tháng.....năm 2025 2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.	Xác định cụ thể thời gian hiệu lực thi hành Nghị quyết.